

Ngày 30/09/2025	73,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	15.7%	33.3%	16.4%

	Q3/25	
ROE	13.9%	+/- YoY ▲ 2.6%

	Q3/25		
DT thuần	2,300	QoQ	YoY
		▼ 17.0	▲ 369
	tỷ VNĐ	▼ 0.7%	▲ 19.1%

	9T 2025	
DT thuần	6,797	YoY
		▲ 1,125
	tỷ VNĐ	▲ 19.8%

	Q3/25		
LN gộp	480	QoQ	YoY
		▲ 4.00	▲ 336
	tỷ VNĐ	▲ 0.9%	▲ 233%

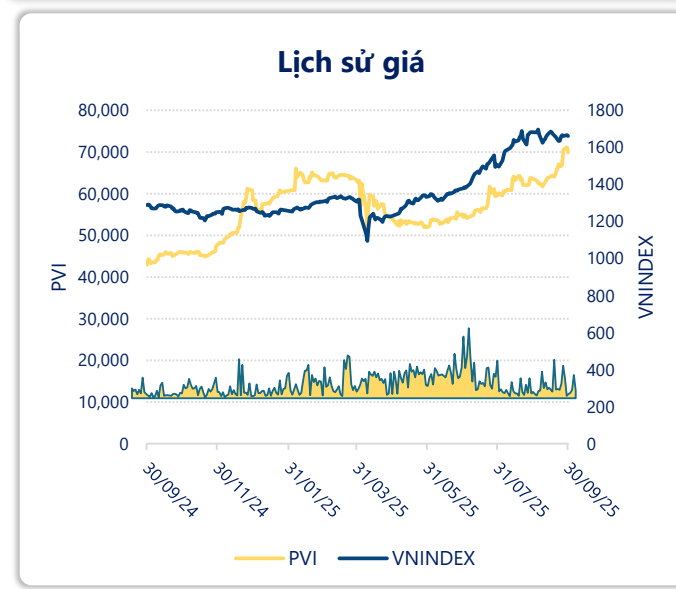
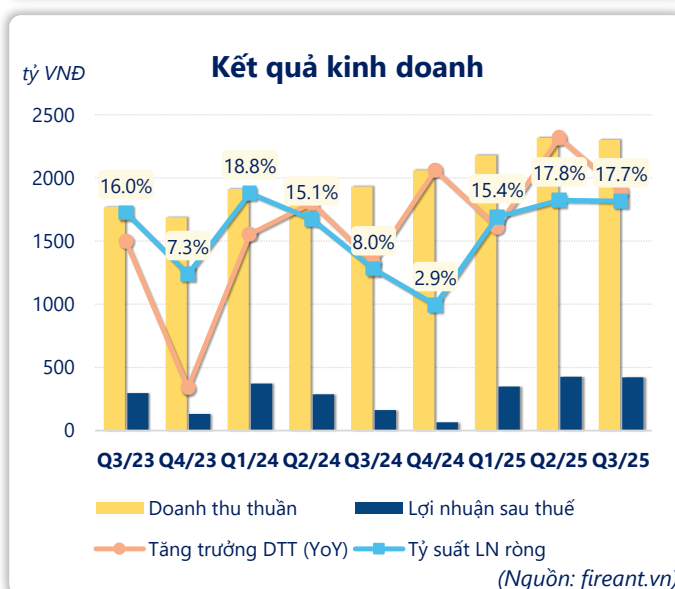
	9T 2025	
LN gộp	1,336	YoY
		▲ 543
	tỷ VNĐ	▲ 68.3%

	Q3/25		
LN thuần	563	QoQ	YoY
		▲ 48.0	▲ 366
	tỷ VNĐ	▲ 9.3%	▲ 186%

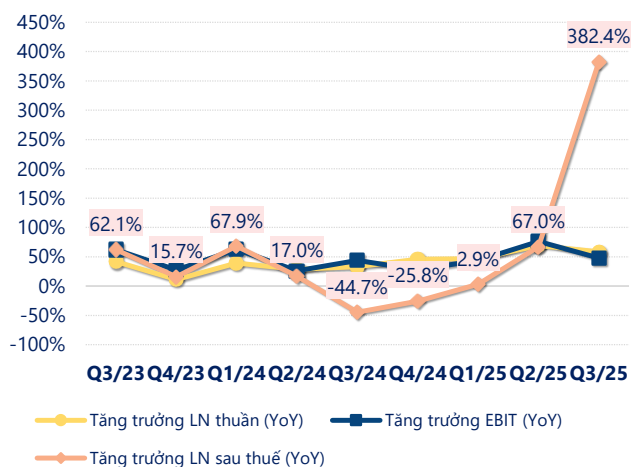
	9T 2025	
LN thuần	1,499	YoY
		▲ 523
	tỷ VNĐ	▲ 53.5%

	Q3/25		
LN sau thuế	421	QoQ	YoY
		▼ 6.00	▲ 259
	tỷ VNĐ	▼ 1.5%	▲ 160%

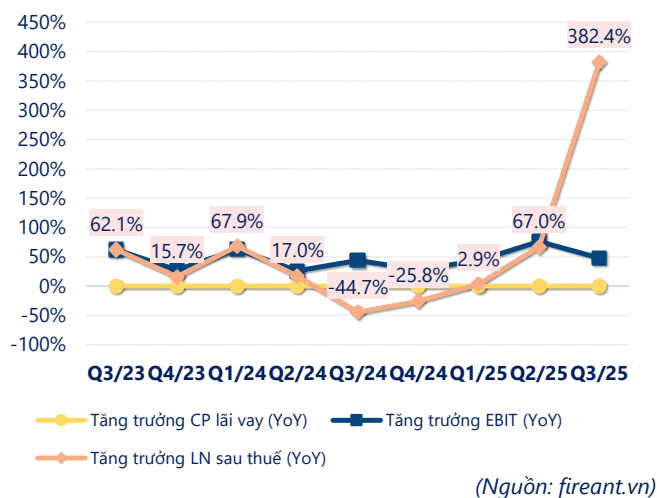
	9T 2025	
LN sau thuế	1,195	YoY
		▲ 374
	tỷ VNĐ	▲ 45.6%



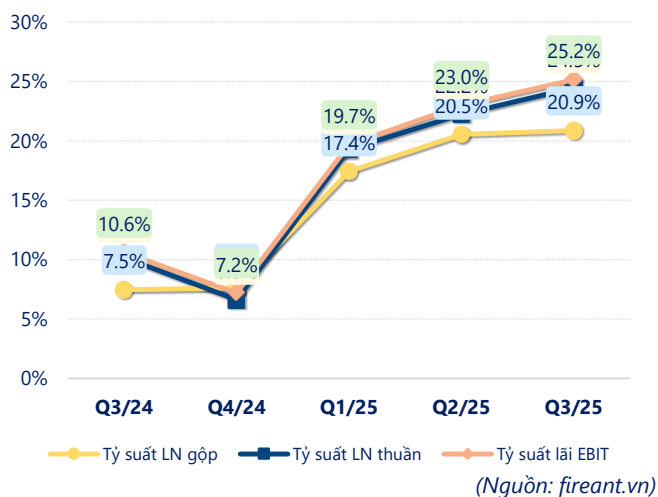
Tăng trưởng lợi nhuận



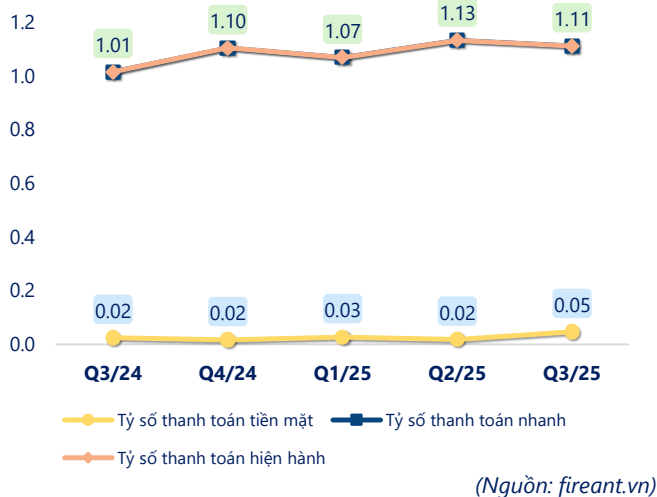
Tăng trưởng chi phí



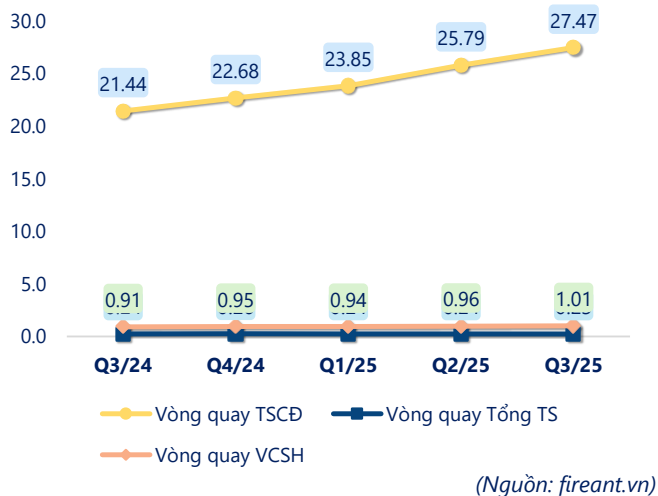
Tỷ suất lợi nhuận



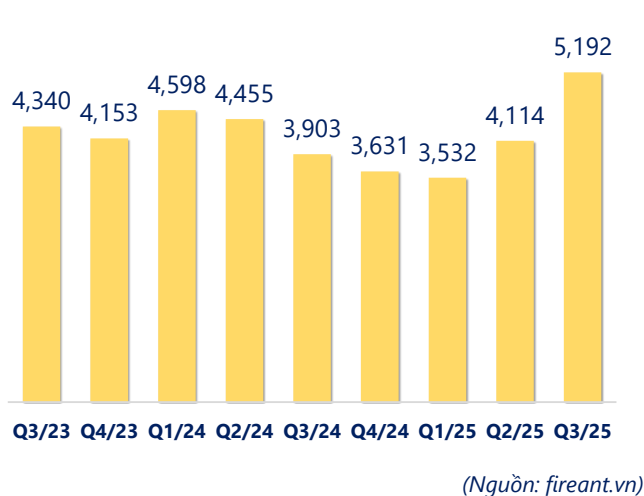
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,300	1,931	19.1%	6,797	5,672	19.8%
Giá vốn hàng bán	1,820	1,787	1.9%	5,461	4,879	11.9%
Lợi nhuận gộp	480	144	233%	1,336	793	68.3%
Doanh thu HĐTC	379	327	15.9%	1,066	970	9.9%
Chi phí TC	106	93.5	13.3%	337	287	17.3%
Chi phí lãi vay	14.5	9.26	56.1%	35.7	20.6	73.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	190	181	5.2%	566	500	13.2%
LN thuần từ HĐKD	563	197	186%	1,499	976	53.5%
Lợi nhuận khác	1.22	-1.14	207%	6.21	2.61	138%
LN trước thuế	564	195	189%	1,505	979	53.7%
Lợi nhuận sau thuế	421	162	160%	1,195	821	45.6%
LNST của CĐ cty mẹ	407	155	163%	1,156	791	46.2%

(Nguồn: fireant.vn)

